

0006-7092



*"Rừng là vàng, nếu mình biết  
bảo vệ, xây dựng thì rừng rất quý".  
Lời Chủ tịch HỒ CHÍ MINH*

TẠP CHÍ

# LÂM NGHIỆP

BỘ LÂM NGHIỆP

**4**  
1995

**MỤC LỤC**

	<i>Trang</i>
+++:	
Hoàng Hòe:	1
	2
<b>Lâm sinh và tài nguyên môi trường</b>	
Lâm Công Định:	4
Trương Hồ Tô:	7
Nguyễn Huy Thăng- Nguyễn Ngọc Chính :	9
Bảo Huy:	11
Lê Hồng Phúc:	12
Phan Thanh Ngo:	13
Trần Hữu Khương:	14
Hoa Sơn:	15
Đình Đức Thuận:	16
<b>Tổ chức quản lý - Lâm nghiệp xã hội</b>	
Đỗ Doãn Triệu:	18
Trần Lê Hưng:	22
Đình Loan Chiên:	23
Vũ Đăng Bút:	25
Hoàng Quảng Hà:	26
Hoàng Tuấn Công:	28
Lê Phan:	29
Đào Xuân Ngà:	30
<b>Tin vắn trong ngành</b>	31

**FORESTAY REVIEW N° 4-1995**

**Main Contents**

**Hoang Hòe:** National Parks and Nature Reserves Conservation and Ethnic Cultures Conservation

**Lâm Công Định:** Forest Management Systems: The Foundation for Re-Structuring Management Mechanisms at Basic Levels of Production.

**Trương Hồ Tô:** Re-Shaping Forest Structures to Improve the Protective Role of *Pinus kesiya* Stands in Lam Dong.

**Nguyễn Ngọc Chính:**

**Nguyễn Huy Thăng:** Habitats of the Big Barking Deer *Megamuntiacus vuquangensis* in Vietnam.

**Bảo Huy:** Teak Stand Growth Prediction for Dac Lac

**Lê Hồng Phúc:** More Incentives to Promote the Cultivation of Valuable Indigenous Tree Species.

**Đỗ Doãn Triệu:** Social Forestry: Its Potentials in Vietnam

**Trần Lê Hưng:** About Land Allocation to People and Forestry Contracts to Develop Household Economy

**Hoàng Quang Hà:** A New Approach to Social Forestry in Vietnam

**REVUE FORESTIÈRE N° 4-1995**

**Principaux Articles**

**Hoang Hòe:** La protection des parcs nationaux, des réserves forestières et la conservation de la culture nationale.

**Lâm Công Định:** Etablissement du réseau des forêts aménagées pour servir de fondements aux réformes de la gestion forestière jusqu'aux unités de base.

**Trương Hồ Tô:** Réviser la structure forestière pour renforcer la capacité de protection des forêts de *Pinus kesiya* à Lam Dong.

**Nguyễn Ngọc Chính, Nguyễn Huy Thăng:** Zone de répartition des gros muntjacs *Megamuntiacus vuquangensis* au Vietnam.

**Bảo Huy:** Prévission du rendement des forêts de Teck à Daklak.

**Lê Hồng Phúc:** Nécessité d'une politique d'encouragement pour la plantation des espèces locales à haute valeur économique.

**Đỗ Doãn Triệu:** À propos de la foresterie sociale au Vietnam.

**Trần Lê Hưng:** Quelques idées sur le problème de confier à forfait les terres forestières pour le développement de l'économie familiale.

**Hoàng Quang Hà:** Une méthode d'approche vers la foresterie sociale du Vietnam.

**Đ**ẼN nay, ở Đắc Lắc đã có làm phần Tếch (*Tectona grandis* Linn) gần thành thực (tại Eak-mat 43 tuổi) và nhiều làm phần trong giai đoạn nuôi rừng (tuổi). Để góp phần đánh giá khả năng sản xuất trên các điều kiện lập địa, xác định lượng tia thừa, khai thác, hiệu quả của việc trồng và kinh doanh, bước đầu chúng tôi đề xuất các mô hình và biểu trưng dự đoán sản lượng rừng Tếch cho địa phương này như sau:

1) Phân chia cấp đất (cấp năng suất) rừng trồng tếch

Sản lượng rừng phụ thuộc vào điều kiện lập địa, do đó để dự đoán sản lượng, đầu tiên cần phân chia cấp đất (phân loại đối tượng về năng suất, sản lượng). Sử dụng mô hình sinh trưởng chiều cao bình quân tăng trội Hd (m) dạng hàm Schumacher làm cơ

## DỰ ĐOÁN SẢN LƯỢNG RỪNG TẾCH Ở ĐẮC LẮC

PTS. BẢO HUY

Trường Đại học Tây nguyên

sở lập biểu cấp đất tạm thời theo hệ thống ba cấp:

B1: Trích biểu cấp đất tạm thời rừng Tếch

A (năm)	Hd (m) theo cấp đất				
	I	GH	II	GH	III
5	9,1	8,0	6,9	5,9	4,8
10	15,5	14,1	12,6	11,2	9,7
15	19,2	17,6	16,0	14,4	12,8
20	21,6	19,9	18,2	16,6	15,0

Sử dụng biểu để xác định cấp đất làm phần với sai số %, cần độ cao trên 35 cây thuộc tầng trội, lấy giá trị bình quân tra vào biểu với tuổi tương ứng.

2) Các mô hình dự đoán sản lượng:

Sử dụng phân tích hàm hồi quy để thiết lập các mô hình dự báo một lần các chỉ tiêu sinh trưởng bình quân làm phần. Kết quả thu được một số mô hình dự báo: chiều cao bình quân (Hbq (m)), đường kính ứng với tiết diện ngang bình quân (Dg (cm)), trữ lượng (M (m<sup>3</sup>/ha)):

- Dự đoán Hbq thông qua Hd  
- Dự đoán Dg thông qua Hd và mật độ (N)

- Dự đoán M thông qua tổng tiết diện ngang G (m<sup>2</sup>/ha) và Hd, với G được tính từ Dg dự đoán ở trên.

Trong thực tế, để dự đoán các chỉ tiêu sinh trưởng bình quân làm phần tại các thời điểm, ở các cấp đất, chỉ cần xác định HD (qua biểu cấp đất) và N tương ứng tại thời điểm cần dự đoán. Ngoài ra trong giai đoạn nuôi dưỡng rừng, ở từng thời điểm cần xác định N tối ưu (Nopt (c/ha)) làm cơ sở dự đoán sản lượng tương ứng và ấn định lượng tia thừa. Để giải quyết vấn đề này, Nopt được xác định thông qua mô hình diện tích tán lá (Stopt) của các cây phù hợp mục đích kinh doanh gỗ lớn, sinh trưởng tốt như sau:

Mô hình (Stopt, Hd) = 1,494 + 2,521 LnHd; R = 0,952

Thay Hd từ biểu cấp đất vào mô hình tính được Stopt theo tuổi và cấp đất.

Nopt tương ứng với Stopt, được

tính: Nopt = 104/Stopt

Từ Nopt và Hd ở biểu cấp đất, sử dụng các mô hình đã thiết lập, để xuất lập biểu dự đoán các chỉ tiêu Hbq, Dg, M ở các thời điểm và cấp đất ứng với Nopt.

B2: Trích biểu dự đoán sản lượng rừng Tếch ứng với Nopt

Cấp đất	A (năm)	Nopt (c/ha)	Hbq (m)	Dg (cm)	M (m <sup>3</sup> /ha)
I	5	709	8,7	13,3	57
	10	537	15,0	19,8	140
	15	481	18,7	23,2	200
	20	452	21,1	25,4	244
II	5	817	6,6	10,8	36
	10	598	12,2	17,0	98
	15	529	15,5	20,3	145
	20	494	17,7	22,4	184
III	5	995	4,5	8,1	19
	10	687	9,3	13,9	63
	15	593	12,4	17,2	101
	20	546	14,5	19,3	132

Qua biểu B2 cho thấy:

Như nhận định của một số tác giả, Tếch là loài có tốc độ sinh trưởng nhanh, riêng ở Đắc Lắc trong vòng 15-20 năm đầu đạt lượng tăng trưởng bình quân chung ở cấp đất xấu đến tốt như sau:

- Tăng trưởng Dg từ 1,0 - 1,3 cm/năm, trung bình 1,1 cm/năm.

- Tăng trưởng H từ 0,7 - 1,1 m/năm, trung bình 0,9m/năm.

- Năng suất từ 7-12m<sup>3</sup>/năm, trung bình 9m<sup>3</sup>/ha/năm (chưa tính lượng tia thừa).

Tếch với đặc điểm tăng trưởng cao, theo ý kiến của TS. Nguyễn Ngọc Lung, cần thử nghiệm điều chế rừng gỗ nhỏ và trung bình để rút ngắn chu kỳ kinh doanh, tăng nhanh vòng quay trong rừng kinh tế, đồng thời cải tiến công nghệ chế biến hàng hóa từ gỗ nhỏ, gỗ vừa (chiến lược trồng Tếch - TCLN 5/93). Tại Đắc Lắc, qua kết quả trên, giả sử với chu kỳ 15-20 năm (từ cấp đất I đến III); trữ lượng khai thác chính đạt từ 130-200 m<sup>3</sup>/ha, sản phẩm có Dg = 19 - 23cm, H = 15-19m (tính từ cấp đất III đến I).

Tếch là loài cây cho hình thân thẳng đẹp khi trồng phân tán, có thể chủ động điều khiển rừng khép tán sau tuổi 5 với mật độ trồng thưa trong khoảng 700-1000 cây/ha, như vậy trong giai đoạn 1-4 năm đầu áp dụng được phương thức nông lâm kết hợp, làm tăng hiệu quả sử dụng đất và giảm chi phí chăm sóc, bảo vệ rừng trồng.

Trên đây là kết quả bước đầu dự đoán năng suất, sản lượng và một số ý kiến về giải pháp lâm sinh trong kinh doanh rừng Tếch. Cần có khảo nghiệm sự phù hợp của chúng trong thực tiễn cũng như nghiên cứu hoàn thiện việc lập biểu cấp đất, biểu tia thừa, sản lượng nhằm xây dựng quy trình kỹ thuật cho loài cây này. Đặc biệt, loài này có nhiều ưu điểm: sinh trưởng nhanh, năng suất và giá trị kinh tế cao, có khả năng kinh doanh với chu kỳ ngắn nên cần có quy hoạch mở rộng diện tích trồng Tếch cho tương xứng với vị trí của nó trong cơ cấu cây trồng rừng, đồng thời rút kinh nghiệm

và thử nghiệm thêm các mô hình vườn rừng trồng Tếch xen canh với cây nông nghiệp trong giai đoạn đầu ở Đắc Lắc.

### SUMMARY

The writer shows the first results gained through the prediction of growth of Teak stands established in Đắc Lắc and proposes silvicultural measures to improve Teak cultivation in the Area.